

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế về bảo vệ môi trường
trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III**

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA

- Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;
- Căn cứ nghị định số 59/2007/NĐ-CP, ngày 09/04/2007 của Chính Phủ về quản lý chất thải rắn;
- Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP, ngày 06/08/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;
- Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP, ngày 05/05/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;
- Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, ngày 10/01/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Nghị định số 45/NĐ-CP, ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;
- Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-BTNMT, ngày 15/11/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, giai đoạn 2”;
- Căn cứ Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, giai đoạn 2” tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai số 110/GXN-BTNMT ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Xét đề nghị của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế về bảo vệ môi trường trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III**” gồm 06 Chương, 18 Điều.

Điều 2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành. Các Quy chế, Quyết định trước đây trái với nội dung Quy chế này bị bãi bỏ.

Điều 3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu Công nghiệp Nhơn Trạch III; Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa và các phòng/ban của Tổng Công ty Tín Nghĩa có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở TNMT Đồng Nai;
- BQL các KCN Đồng Nai;
- Phòng TN&MT huyện Nhơn Trạch;
- Lưu: VT, BQL.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Trung Tuấn

QUY CHẾ
VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
TRONG KHU CÔNG NGHIỆP NHƠN TRẠCH III

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 44/QĐ-TCT ngày 10 tháng 3 năm 2023
của Tổng giám đốc Tổng Công ty Tín Nghĩa)*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Căn cứ nghị định số 59/2007/NĐ-CP, ngày 09/04/2007 của Chính Phủ về quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Nghị định số 80/2014/NĐ-CP, ngày 06/08/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP, ngày 05/05/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, ngày 10/01/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/NĐ-CP, ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2918/QĐ-MTg, ngày 21/12/1996 của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc phê chuẩn báo cáo Đánh giá tác động môi trường Dự án xây dựng KCN Nhơn Trạch 3 – Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1087/QĐ-BTNMT, ngày 25/08/2004 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê chuẩn báo cáo Đánh giá tác động môi trường “Đầu tư và Kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Nhơn Trạch III, giai đoạn 1 (bổ sung ngành nhiệt điện)”;

Căn cứ Quyết định số 1696/QĐ-BTNMT, ngày 15/11/2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, giai đoạn 2”;

Căn Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường dự án “Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Nhơn Trạch III” tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai số 110/GXN-BTNMT ngày 26/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu của Quy chế về bảo vệ môi trường

Quy chế này quy định về việc quản lý thống nhất công tác bảo vệ môi trường các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường, đảm bảo cho Khu công nghiệp phát triển bền vững theo hướng “**Xanh - Sạch - Đẹp**”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa nhằm ngăn ngừa và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường, sức khỏe cộng đồng do hoạt động của các doanh nghiệp gây ra, đảm bảo hoạt động của các doanh nghiệp tuân thủ đúng theo các tiêu chuẩn quy định hiện hành về bảo vệ môi trường.

Điều 3. Thành lập Ban giám sát môi trường

Các doanh nghiệp phải có cán bộ phụ trách về an toàn vệ sinh và môi trường nhằm hợp tác, giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác bảo vệ môi trường của doanh nghiệp với đơn vị quản lý kinh doanh hạ tầng Khu công nghiệp Nhơn Trạch III. Đồng thời tập hợp, báo cáo số liệu về môi trường khi Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa khi có yêu cầu.

CHƯƠNG II

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ, ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Điều 4. Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường của dự án

Việc quy hoạch mặt bằng và thiết kế hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường của dự án phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:

1. Có thiết kế, bố trí mặt bằng nhà xưởng theo đúng phương án giảm thiểu tác động môi trường đã cam kết trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường, Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường đã được phê duyệt.

2. Hệ thống thu gom, thoát nước mưa và hệ thống thu gom, thoát nước thải nội bộ của dự án phải được tách riêng; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đấu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước mưa; hệ thống thu gom, thoát nước thải chung của Khu công nghiệp Nhơn Trạch III.

3. Hệ thống thu gom, thoát nước thải của dự án trước khi đấu nối vào hệ thống thu gom, thoát nước thải của Khu công nghiệp phải qua hố ga lấy mẫu (hố ga trung gian) được xây dựng bên ngoài tường rào doanh nghiệp và thuận tiện cho công tác lấy mẫu kiểm tra chất lượng nước thải. Tại hố ga lấy mẫu bố trí van đóng, mở tuyến ống thoát nước thải của doanh nghiệp trước khi đấu nối vào hố ga thoát nước thải của Khu công nghiệp.

4. Công tác đấu nối hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải của dự án chỉ được tiến hành khi hệ thống thu gom, thoát nước mưa, nước thải nội bộ của dự án đã được thi công xong và đã được Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa kiểm tra, nghiệm thu.

5. Hệ thống xử lý nước thải của dự án phải được Cơ quan có chức năng thẩm định và cấp phép, đảm bảo việc xử lý toàn bộ nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường quy định.

6. Có khu vực phân loại và lưu trữ chất thải rắn phát sinh (bao gồm chất thải nguy hại, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải sinh hoạt) từ quá trình hoạt động của dự án theo đúng quy định trước khi thuê các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý.

7. Nhà xưởng phải giữ khoảng cách an toàn phòng cháy chữa cháy, khoảng cách ly an toàn, đồng thời thực hiện các giải pháp cách âm, xử lý nền móng nhằm giảm thiểu tiếng ồn, độ rung không để ảnh hưởng đến khu vực xung quanh.

8. Có công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN TRIỂN KHAI XÂY DỰNG DỰ ÁN

A. TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN

Điều 5. Cung cấp cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa các nội dung sau

1. Cung cấp Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường và các hồ sơ, bản vẽ thiết kế liên quan đến dự án trước khi xây dựng.

2. Thông tin về các nhà thầu thi công, giấy phép xây dựng, tiến độ thi công, kế hoạch vận hành thử nghiệm và thời gian hoạt động chính thức của dự án.

3. Thông báo bằng văn bản về việc đấu nối hạ tầng để Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa thực hiện giám sát theo đúng quy định.

Điều 6. Giám sát đơn vị thi công

Các doanh nghiệp tiến hành đầu tư xây dựng nhà xưởng theo đúng thiết kế đã được Cơ quan quản lý nhà nước cấp phép. Hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa giám sát, kiểm tra. Cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu.

Điều 7. Giám sát công tác bảo vệ môi trường

Giám sát chặt chẽ và chịu trách nhiệm chính việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các nhà thầu thi công cho đơn vị mình trong suốt quá trình thi công xây dựng của dự án.

B. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU XÂY DỰNG

Điều 8. Các biện pháp bảo vệ môi trường

1. Thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường trong suốt giai đoạn xây dựng dự án như đã đề xuất trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường của dự án đã được cơ quan quản lý nhà nước về môi trường phê duyệt.

2. Thực hiện ký quỹ xây dựng nhằm đảm bảo việc tuân thủ về bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng tại KCN Nhơn Trạch III.

Điều 9. Quản lý chất thải rắn trong giai đoạn xây dựng

1. Thực hiện các quy định về an toàn lao động và vệ sinh công trường, phải có nơi lưu trữ chất thải, phân loại tại nguồn chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại, các doanh nghiệp phải ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom, xử lý theo đúng quy định. Phải xây dựng nhà vệ sinh có hầm tự hoại hoặc trang bị nhà vệ sinh lưu động cho công nhân bên trong khuôn viên lô đất thuê lại của chủ đầu tư ngay khi bắt đầu thi công.

2. Mọi hoạt động chỉ được thực hiện gói gọn trong lô đất thuê lại. Nghiêm cấm các hành vi phóng uế, vứt rác, xả bần, đất cát (do các phương tiện vận chuyển gây ra), vật liệu xây dựng... bừa bãi bên ngoài ranh giới lô đất của dự án.

3. Làm tạm trú cho các cá nhân ở lại công trình. Lều, lán trại cho công nhân phải đảm bảo mỹ quan và nằm trong khuôn viên lô đất của dự án.

4. Quản lý cán bộ, công nhân của mình và tuân thủ nội quy do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa quy định. Nhà thầu thi công phải cam kết không gây ảnh hưởng môi trường xung quanh.

Điều 10. Xử lý các trường hợp không tuân thủ quy chế về bảo vệ môi trường

Trường hợp nhà thầu vi phạm về quy chế bảo vệ môi trường trong quá trình thi công xây dựng tại KCN Nhơn Trạch III phải nhanh chóng thực hiện các biện pháp khắc phục theo các yêu cầu của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa. Nếu nhà thầu không thực hiện thì Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa sẽ tạm thời ngừng cung cấp các dịch vụ hạ tầng có liên quan cho đến khi nhà thầu khắc phục xong và được Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa kiểm tra, xác nhận.

CHƯƠNG IV

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG GIAI ĐOẠN HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN

Điều 11. Điều kiện vận hành chính thức

Đã xây dựng, lắp đặt thiết bị công nghệ và các công trình xử lý chất thải hoàn chỉnh theo đúng nội dung tại Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường và hoàn thành vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường (nếu có) và được Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường xác nhận.

Điều 12. Bảo vệ môi trường đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ

1. Xử lý nước thải

a) Chủ cơ sở phải thực hiện việc đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung theo quy định của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hệ thống thu gom, thoát nước và xử lý nước thải tập trung là Tổng Công ty Tín Nghĩa.

b) Thu gom, xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn tiếp nhận nước thải của Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, cụ thể như sau:

Bảng 1: Tiêu chuẩn tiếp nhận nước thải của KCN Nhơn Trạch III.

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị C
1	Nhiệt độ	oC	40
2	Màu	Pt/Co	150
3	pH	-	5 – 9
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	200
5	COD	mg/l	400
6	Chất rắn lơ lửng	mg/l	200
7	Asen	mg/l	0,5
8	Thủy ngân	mg/l	0,01
9	Chì	mg/l	1

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị C
10	Cadimi	mg/l	0,5
11	Crom (VI)	mg/l	0,5
12	Crom (III)	mg/l	2
13	Đồng	mg/l	5
14	Kẽm	mg/l	5
15	Niken	mg/l	2
16	Mangan	mg/l	5
17	Sắt	mg/l	10
18	Tổng xianua	mg/l	0,2
19	Tổng phenol	mg/l	1
20	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	10
21	Sunfua	mg/l	1
22	Florua	mg/l	15
23	Amoni (tính theo N)	mg/l	15
24	Tổng nitơ	mg/l	60
25	Tổng phot pho	mg/l	8
26	Clorua	mg/l	1.000
27	Clo dư	mg/l	2
28	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ	mg/l	0,1
29	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật phot pho hữu cơ	mg/l	1
30	Tổng PCB	mg/l	0,01
31	Coliform	vi khuẩn/100ml	20.000
32	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1
33	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0

c) Trong trường hợp doanh nghiệp để nước thải chưa qua xử lý cục bộ vượt quá giới hạn tiếp nhận của KCN Nhơn Trạch III được quy định tại Bảng 1, Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa sẽ tạm khóa van tiếp nhận nước thải tại hố ga lấy mẫu để doanh nghiệp khắc phục.

Trường hợp doanh nghiệp chưa hoàn tất thực hiện khắc phục, Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa sẽ tạm thời ngừng cung cấp các dịch vụ hạ tầng có liên quan cho đến khi doanh nghiệp khắc phục xong.

2. Xử lý khí thải

Giảm thiểu, thu gom, xử lý bụi, khí thải, mùi khó chịu; đảm bảo không để rò rỉ, phát tán khí độc hại ra môi trường; kiểm soát tiếng ồn, độ rung, ánh sáng, bức xạ nhiệt theo đúng quy định của pháp luật.

3. Quản lý chất thải rắn

a) Các doanh nghiệp phải quy hoạch khu vực để phân loại, lưu chứa tạm thời chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại và phải được quản lý theo đúng quy định của pháp luật;

b) Các doanh nghiệp tự ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom chất thải rắn (chất thải rắn thông thường và chất thải rắn nguy hại) để thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn phát sinh, doanh nghiệp phải có trách nhiệm với chất thải mà mình tự phân loại để xử lý;

c) Báo cáo quản lý chất thải nguy hại của chủ nguồn thải và gửi đến Cơ quan cấp giấy phép môi trường hoặc cơ quan tiếp nhận đăng ký môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa theo đúng tần suất quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 01/01/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT, ngày 01/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

4. Quản lý nước dưới đất

a) Nghiêm cấm các hoạt động khoan, khai thác nước ngầm dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được sự cho phép của cơ quan quản lý nhà nước.

b) Nghiêm cấm việc đưa vào nguồn nước dưới đất các loại nước thải, hoá chất, chất độc hại, chất thải, vi sinh vật và các tác nhân độc hại khác đối với con người và sinh vật.

c) Các doanh nghiệp phải sử dụng nước cấp từ mạng lưới cấp nước trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III.

Điều 13. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường

1. Các doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện quan trắc, đánh giá hiện trạng môi trường, tổng hợp xây dựng báo cáo công tác môi trường định kỳ theo đúng nội dung trong Giấy phép môi trường hoặc Đăng ký môi trường đã được Cơ quan quản lý nhà nước về môi trường cấp phép và xác nhận. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường đột xuất hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa.

2. Gửi báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm đến Cơ quan cấp giấy phép môi trường hoặc cơ quan tiếp nhận đăng ký môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai; Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa theo đúng tần suất quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 01/01/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường và Quyết định số 3323/QĐ-BTNMT, ngày 01/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc đính chính Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT, đồng thời chịu trách nhiệm pháp lý về các số liệu báo cáo đó.

Điều 14. Quản lý các doanh nghiệp thay đổi quy mô công suất, sang nhượng và cho thuê xưởng

1. Trong trường hợp doanh nghiệp có kế hoạch thay đổi quy mô, công nghệ sản xuất hoặc công nghệ xử lý chất thải phải có văn bản thông báo cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa biết để hướng dẫn các thủ tục theo đúng quy định và

phải được cơ quan quản lý nhà nước xem xét, kiểm tra và cấp phép trước khi thực hiện.

2. Doanh nghiệp khi sang nhượng hoặc thuê lại phải có đầy đủ các giấy phép theo đúng quy định và ngành nghề phù hợp với ngành nghề được phép đầu tư vào Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, đồng thời phải tuân thủ các quy định theo Quy chế về bảo vệ môi trường này và chấp hành các quy định pháp luật hiện hành về môi trường.

CHƯƠNG V

KIỂM TRA VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 15. Kiểm tra định kỳ

1. Các doanh nghiệp phải chấp hành việc kiểm tra, kiểm soát môi trường thường xuyên, định kỳ và đột xuất của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa.

2. Các doanh nghiệp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, phải nghiêm chỉnh thực hiện đầy đủ các yêu cầu của đoàn thanh tra/ kiểm tra trong thời gian sớm nhất.

Điều 16. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong quá trình hoạt động, các doanh nghiệp có quyền khiếu nại, tố cáo khi phát hiện hành vi không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong Khu công nghiệp, báo ngay cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa để kịp thời kiểm tra xử lý và khắc phục. Trường hợp vượt quá trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa, Ban Quản lý các Khu công nghiệp Tín Nghĩa sẽ kiến nghị lên cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Quy chế này được xem là cơ sở pháp lý trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của Khu công nghiệp Nhơn Trạch III. Đối với các trường hợp chưa được đề cập trong Quy chế này sẽ có sự điều chỉnh dựa trên các quy định hiện hành và điều kiện riêng tại Khu công nghiệp Nhơn Trạch III.

2. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu công nghiệp Nhơn Trạch III, Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa và các Phòng/Ban của Tổng Công ty Tín Nghĩa chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, Quy chế này có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật. Việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung, thay thế do Tổng giám đốc Tổng Công ty quyết định./.

TỔNG GIÁM ĐỐC



The stamp is a red circular seal. The outer ring contains the text "CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA" at the top and "M.S.D.N : 360028339A" at the bottom. The center of the seal contains the text "TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA". A black ink signature is written across the seal.

Trần Trung Tuấn